

DANH SÁCH SINH VIÊN DIỆN ĐÀO TẠO THEO NHU CẦU XÃ HỘI NỘP THIẾU TIỀN TÍN CHỈ

STT	Số phiếu	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Học kỳ	Năm học	Tiền nộp thêm	Ghi chú
1	60093	351766	Đỗ Thị Bưởi	3517	II	2011 - 2012	400,000	
2	60085	360270	Mai Thị Thu Hà	3602	II	2011 - 2012	4,400,000	
3	60095	360270	Mai Thị Thu Hà	3602	I	2012 - 2013	3,000,000	
4	60104	360270	Mai Thị Thu Hà	3602	II	2012 - 2013	3,200,000	
5	60113	360270	Mai Thị Thu Hà	3602	I	2013 - 2014	3,400,000	
6	60121	360270	Mai Thị Thu Hà	3602	II	2013 - 2014	3,200,000	
7	60128	360270	Mai Thị Thu Hà	3602	I	2014 - 2015	2,800,000	
8	60136	360270	Mai Thị Thu Hà	3602	II	2014 - 2015	2,000,000	
9	60086	360470	Đèo Thị Hồng ánh	3604	II	2011 - 2012	3,800,000	
10	60096	360470	Đèo Thị Hồng ánh	3604	I	2012 - 2013	3,000,000	
11	60105	360470	Đèo Thị Hồng ánh	3604	II	2012 - 2013	3,400,000	
12	60114	360470	Đèo Thị Hồng ánh	3604	I	2013 - 2014	3,200,000	
13	60122	360470	Đèo Thị Hồng ánh	3604	II	2013 - 2014	3,000,000	
14	60129	360470	Đèo Thị Hồng ánh	3604	I	2014 - 2015	2,600,000	
15	60137	360470	Đèo Thị Hồng ánh	3604	II	2014 - 2015	1,600,000	
16	60087	361170	Đỗ Thị Nhân	3611	II	2011 - 2012	4,200,000	
17	60094	361170	Đỗ Thị Nhân	3611	II	2011 - 2012	400,000	
18	60097	361170	Đỗ Thị Nhân	3611	I	2012 - 2013	3,200,000	
19	60106	361170	Đỗ Thị Nhân	3611	II	2012 - 2013	3,000,000	
20	60115	361170	Đỗ Thị Nhân	3611	I	2013 - 2014	3,600,000	
21	60123	361170	Đỗ Thị Nhân	3611	II	2013 - 2014	3,400,000	
22	60130	361170	Đỗ Thị Nhân	3611	I	2014 - 2015	2,800,000	
23	60138	361170	Đỗ Thị Nhân	3611	II	2014 - 2015	400,000	
24	60088	361972	Vũ Thị Thu Phương	3619	II	2011 - 2012	4,400,000	
25	60098	361972	Vũ Thị Thu Phương	3619	I	2012 - 2013	3,600,000	
26	60107	361972	Vũ Thị Thu Phương	3619	II	2012 - 2013	3,400,000	
27	60116	361972	Vũ Thị Thu Phương	3619	I	2013 - 2014	2,400,000	
28	60124	361972	Vũ Thị Thu Phương	3619	II	2013 - 2014	3,000,000	
29	60131	361972	Vũ Thị Thu Phương	3619	I	2014 - 2015	2,800,000	
30	60139	361972	Vũ Thị Thu Phương	3619	II	2014 - 2015	2,600,000	
31	60089	362170	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	3621	II	2011 - 2012	4,200,000	

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐIỆN ĐÀO TẠO THEO NHU CẦU XÃ HỘI NỘP THIẾU TIỀN TÍN CHỈ

STT	Số phiếu	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Học kỳ	Năm học	Tiền nộp thêm	Ghi chú
32	60099	362170	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	3621	I	2012 - 2013	3,600,000	
33	60108	362170	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	3621	II	2012 - 2013	3,000,000	
34	60117	362170	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	3621	I	2013 - 2014	3,000,000	
35	60125	362170	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	3621	II	2013 - 2014	3,400,000	
36	60132	362170	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	3621	I	2014 - 2015	2,800,000	
37	60140	362170	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	3621	II	2014 - 2015	800,000	
38	60090	362270	Lê Thu Thảo	3622	II	2011 - 2012	4,200,000	
39	60100	362270	Lê Thu Thảo	3622	I	2012 - 2013	3,000,000	
40	60109	362270	Lê Thu Thảo	3622	II	2012 - 2013	3,200,000	
41	60133	362270	Lê Thu Thảo	3622	I	2014 - 2015	3,200,000	
42	60141	362270	Lê Thu Thảo	3622	II	2014 - 2015	3,400,000	
43	60091	362370	Trần Vũ Bảo Dung	3623	II	2011 - 2012	3,400,000	
44	60101	362370	Trần Vũ Bảo Dung	3623	I	2012 - 2013	3,400,000	
45	60110	362370	Trần Vũ Bảo Dung	3623	II	2012 - 2013	3,600,000	
46	60118	362370	Trần Vũ Bảo Dung	3623	I	2013 - 2014	3,400,000	
47	60126	362370	Trần Vũ Bảo Dung	3623	II	2013 - 2014	3,400,000	
48	60134	362370	Trần Vũ Bảo Dung	3623	I	2014 - 2015	3,400,000	
49	60092	362470	Trần Hồng Quân	3624	II	2011 - 2012	4,200,000	
50	60102	362470	Trần Hồng Quân	3624	I	2012 - 2013	3,400,000	
51	60111	362470	Trần Hồng Quân	3624	II	2012 - 2013	3,000,000	
52	60119	362470	Trần Hồng Quân	3624	I	2013 - 2014	3,000,000	
53	60103	362477	Nguyễn Thuỳ Trang	3624	I	2012 - 2013	3,000,000	
54	60112	362477	Nguyễn Thuỳ Trang	3624	II	2012 - 2013	2,800,000	
55	60120	362477	Nguyễn Thuỳ Trang	3624	I	2013 - 2014	3,600,000	
56	60127	362477	Nguyễn Thuỳ Trang	3624	II	2013 - 2014	3,400,000	
57	60135	362477	Nguyễn Thuỳ Trang	3624	I	2014 - 2015	4,000,000	
58	60142	362477	Nguyễn Thuỳ Trang	3624	II	2014 - 2015	1,800,000	
59	60143	391373	Bùi Văn Thái	3913	II	2014 - 2015	5,600,000	
60	60144	391374	Bùi Văn Nghĩa	3913	II	2014 - 2015	5,400,000	
61	60145	391473	Nguyễn Nam Sơn	3914	II	2014 - 2015	5,400,000	
62	60146	391474	Nguyễn Văn Tài	3914	II	2014 - 2015	5,800,000	

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐIỆN ĐÀO TẠO THEO NHU CẦU XÃ HỘI NỘP THIẾU TIỀN TÍN CHỈ

STT	Số phiếu	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Học kỳ	Năm học	Tiền nộp thêm	Ghi chú
63	60147	391574	Lê Thành Phương	3915	II	2014 - 2015	5,400,000	
64	60148	391575	Vũ Quang Tùng	3915	II	2014 - 2015	5,800,000	
65	60149	391576	Đỗ Thành Thắng	3915	II	2014 - 2015	5,400,000	
66	60150	391675	Quách Đình Huy	3916	II	2014 - 2015	5,400,000	
67	60151	391676	Nguyễn Trường Giang	3916	II	2014 - 2015	5,400,000	
68	60152	391677	Nguyễn Văn Công	3916	II	2014 - 2015	5,400,000	
69	60153	391773	Trần Việt Anh	3917	II	2014 - 2015	5,400,000	
70	60154	391774	Nguyễn Hồng Đức	3917	II	2014 - 2015	5,200,000	
71	60155	391775	Trương Đình Khánh	3917	II	2014 - 2015	6,000,000	